TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST-DS	*M, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần A (gọi tắt là VIB), địa chỉ: Toà nhà Sailing TOWER- 111A P, phường BN, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện: Bà Trần Thị Thu H, chức vụ: Giám đốc Trung tâm QLN-NHBL-VIB, địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà PAXSKY, số 26 U, phường 25, quận BT, Thành Phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Xuân N, chức vụ: Cán bộ Ngân hàng thương mại cổ phần A; (Văn bản uỷ quyền ngày 09/01/2023).

- *Bị đơn:* Ông Bùi Xuân S, sinh năm 1980 và bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 3, ấp K, xã Đ, huyện M, tỉnh Bình Dương;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Xuân S và bà Hoàng Thị Q có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP A ngay sau khi Bản án/Quyết định có hiệu lực thi hành, số tiền tạm tính đến ngày 27/03/2023 là 1.920.483.682 đồng (Một tỷ, chín trăm hai mươi triệu, bốn trăm tám mươi ba nghìn, sáu trăm tám mươi hai đồng).

Ông Bùi Xuân S và bà Hoàng Thị Q có nghĩa vụ chịu lãi phát sinh kể từ ngày 28/03/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng tín

dụng (HĐTD) đã ký ngày 14/10/2020; Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 9469390 (1).20 ngày 23/10/2020).

Trường hợp ông Bùi Xuân S và bà Hoàng Thị Q không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục kê biên, phát mại tài sản bảo đảm, cụ thể là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 272, tờ bản đồ số 4, địa chỉ: xã Đ, huyện M, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 468037, số vào sổ cấp GCN: CH 00215 do UBND huyện Tân Uyên (nay là huyện M), tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/10/2010, cập nhật chuyển nhượng ngày 31/5/2018 cho ông Bùi Xuân S, cập nhật biến động ngày 24/10/2018 và 26/11/2018. Tài sản này được thế chấp tại A theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 9714, Quyển số: 10 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Y, tỉnh Bình Dương công chứng ngày 22/10/2020. Tài sản thế chấp theo hợp đồng này bao gồm nhưng không giới hạn các vật phụ, hoa lợi, lợi tức, các quyền phát sinh từ tài sản thế chấp, tài sản hay tiền đền bù, bồi thường của cơ quan nhà nước hoặc bên thứ ba bất kỳ và toàn bộ các quyền, quyền lợi theo hợp đồng bảo hiểm ký giữa ông Bùi Xuân S và bà Hoàng Thị Q và công ty bảo hiểm bất kỳ được Ngân hàng TMCP A chấp thuận. Bất kỳ sự thay đổi, sửa chữa, nâng cấp nào của ông Bùi Xuân S và bà Hoàng Thị Q đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không thể tách rời thuộc tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng TMCP A.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng TMCP A. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP A.

3. Về án phí sơ thẩm:

Bị đơn ông Bùi Xuân S và bà Hoàng Thị Q được xét giảm một phần tiền án phí dân sự sơ thẩm nên còn phải nộp 24.807.255 đồng (Hai mươi bốn triệu, tám trăm lẻ bảy nghìn, hai trăm năm mươi lăm đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 30.537.000 đồng (Ba mươi triệu, năm trăm ba mươi bảy nghìn đồng chẵn) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010213 ngày 16/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện M;
- CCTHADS huyện M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng